

Số: 257/BC-UBND

Nga Sơn, ngày 03 tháng 7 năm 2018

## BÁO CÁO

### Tình hình thực hiện công tác quyết toán dự án, công trình hoàn thành 6 tháng đầu năm 2018.

Thực hiện công văn số 2284/STC-ĐT ngày 18/6/2017 của Sở Tài chính tỉnh Thanh Hóa về việc báo cáo tình hình thực hiện công tác quyết toán dự án, công trình hoàn thành 6 tháng đầu năm 2018. UBND huyện Nga Sơn tổng hợp báo cáo Sở Tài chính như sau:

#### 1. Kết quả thực hiện công tác quyết toán dự án, công trình hoàn thành 6 tháng đầu năm 2018.

a. Đối với những dự án cấp tỉnh quản lý:

- Số công trình hoàn thành nhưng chưa nộp báo cáo: 0 công trình;
- Dự kiến số công trình hoàn thành sẽ nộp hồ sơ quyết toán 6 tháng cuối năm: 02 hạng mục công trình thuộc dự án BT.

b. Đối với những dự án thuộc cấp huyện quản lý:

- Số công trình đã phê duyệt quyết toán trong kỳ báo cáo: 36 công trình.

Trong đó: 24 công trình thuộc thẩm quyền phê duyệt quyết toán của Chủ tịch UBND huyện và 12 công trình thuộc thẩm quyền phê duyệt quyết toán của Chủ tịch UBND cấp xã;

- Số công trình đã nộp hồ sơ nhưng chưa thẩm tra, phê duyệt quyết toán: 21 công trình, trong đó tất cả các công trình đều trong thời hạn thẩm tra, phê duyệt quyết toán.

- Số công trình chưa nộp hồ sơ quyết toán: 115 công trình.

Trong đó: 100 công trình trong thời hạn lập báo cáo quyết toán; 12 công trình chậm nộp báo cáo quyết toán dưới 24 tháng và 03 công trình chậm quyết toán trên 24 tháng.

(Chi tiết như Biểu 02 kèm theo).

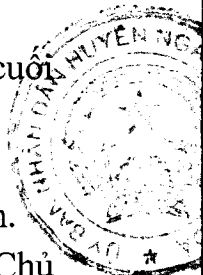
#### 2. Tồn tại, hạn chế và nguyên nhân:

\* Tồn tại, hạn chế:

- Công tác lập báo cáo trình thẩm tra, phê duyệt quyết toán của các Ban quản lý dự án, các chủ đầu tư còn chậm, nhiều dự án quá thời hạn theo quy định;
- Hồ sơ trình thẩm tra, phê duyệt quyết toán một số dự án chưa đảm bảo theo quy định làm ảnh hưởng tới thời gian thẩm tra, phê duyệt quyết toán;

\* Nguyên nhân:

- Một số nhà thầu thiếu trách nhiệm trong việc phối hợp hoàn thiện hồ sơ trình thẩm tra, phê duyệt quyết toán;



- Một số Chủ đầu tư còn hạn chế về năng lực, thời gian bổ sung hồ sơ kéo dài;
- Số lượng hồ sơ gửi về Hội đồng duyệt quyết toán huyện tương đối lớn, trong khi số lượng cán bộ trực tiếp thẩm tra được biên chế 01 đồng chí;

### 3. Định hướng, giải pháp khắc phục:

Tăng cường công tác quản lý nhà nước về công tác thẩm tra, phê duyệt quyết toán; kiên quyết xử lý các nhà thầu, các chủ đầu tư không tuân thủ các quy định về thẩm tra, phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành.

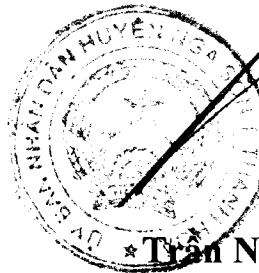
### 4. Đề xuất, kiến nghị:

Đề nghị Sở Tài chính mở các lớp tập huấn, bồi dưỡng kiến thức về thẩm tra, phê duyệt quyết toán cho Chủ tịch UBND các xã, thị trấn; Trưởng các Ban quản lý dự án và Kế toán Ngân sách xã *me*

#### Nơi nhận:

- Sở Tài chính;
- Thường trực Huyện ủy;
- CT, các PCT UBND huyện;
- Lưu VT, TC-KH. *me*

CHỦ TỊCH



*me*  
Trần Ngọc Quyết



**BÁO CÁO TỔNG HỢP QUYẾT TOÁN DỰ ÁN HOÀN THÀNH**  
**(06 tháng đầu năm 2018)**

(Kèm theo Báo cáo số 237/BC-UBND ngày 30/7/2018 của UBND huyện Nga Sơn)

**1. Dự án đã phê duyệt Quyết toán trong kỳ báo cáo:**

Đơn vị: Triệu đồng

TT	Loại dự án	Số dự án	Tổng mức đầu tư	Giá trị đề nghị Quyết toán	Giá trị quyết toán được duyệt	Vốn đã cấp
1	2	3	4	5	6	7
	<b>TỔNG CỘNG (A+B)</b>	<b>36</b>	<b>79.236,9</b>	<b>72.938,4</b>	<b>72.194,5</b>	<b>54.094,6</b>
<b>A</b>	<b>Cấp huyện quản lý (thẩm quyền phê duyệt quyết toán của Chủ tịch UBND huyện)</b>					
<b>I</b>	<b>Tổng cộng</b>	<b>24</b>	<b>64.731,9</b>	<b>59.460,3</b>	<b>59.080,8</b>	<b>43.175,0</b>
	Nhóm C					
<b>II</b>	<b>Chi tiết</b>	<b>24</b>	<b>64731,9</b>	<b>59460,3</b>	<b>59080,8</b>	<b>43175</b>
	Nhóm C					
<b>1</b>	<b>BAN QLDA ĐTXD HUYỆN</b>	<b>17</b>	<b>43.692,0</b>	<b>39.595,0</b>	<b>39.526,0</b>	<b>27.308,0</b>
-	Sửa chữa cải tạo tường rào nhà để xe trường THCS Chu Văn An, huyện Nga Sơn	1	616,0	539,0	539,0	90,0
-	Cải tạo, nâng cấp sân khu đền thờ Mai An Tiêm xã nga Phú, huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa	1	1.360,0	1.210,0	1.194,0	550,0
-	Nhà quản lý khu di tích Mai An Tiêm, huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa	1	725,0	676,0	676,0	500,0
-	Cải tạo, nâng cấp vỉa hè tuyến đường Tiên Phước huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa	1	4.186,0	4.010,0	3.886,0	659,0
-	Nhà truyền thống huyện Nga Sơn	1	13.946,0	12.272,0	12.007,0	10.654,0
-	Hệ thống thoát nước từ đường Tỉnh Lộ 527 đi thôn Điền Hộ, xã Ba Đình, huyện Nga Sơn	1	1.105,0	393,0	983,0	393,0



-	Nạo vét kênh tiêu càn cụt để trữ nước chống hạn vụ chiêm xuân 2016, đoạn từ K0+000 đến K2+020 xã Nga Điền, huyện Nga Sơn	1	694,0	616,0	604,0	510,0
-	Đường vào sân vận động huyện Nga Sơn kéo dài	1	7.899,0	7.834,0	7.765,0	6.200,0
-	Cải tạo, nâng cấp đường vào sân vận động huyện Nga Sơn	1	5.202,0	4.769,0	4.772,0	3.690,0
-	Nạo vét kênh cầu Rôm xã Nga Mỹ, Nga Hưng và sửa chữa kênh tiêu sau nhà máy may Winners Vina phục vụ chống hạn năm 2015, huyện Nga Sơn	1	718,0	697,0	645,0	490,0
-	Cải tạo, nâng cấp trường bắn và công tường rào ban chỉ huy quân sự huyện Nga Sơn	1	2.664,0	2.383,0	2.363,0	1.510,0
-	Đập tạm ngăn mặn sông Càn tại thượng lưu cầu Điền hộ xã Nga Phú năm 2016	1	549,0	487,0	487,0	426,0
-	Sửa chữa vá lằng mặt nhựa tuyến đường giao thông từ chi nhánh điện đi thị trấn Nga Sơn, đoạn km00+00 đến 0+370	1	616,0	616,0	539,0	306,0
-	Công chào Điền Hộ xã Nga Điền, huyện Nga Sơn	1	760,0	686,0	671,0	400,0
-	Công chào cầu Thắm xã Nga Thạch, huyện Nga Sơn	1	712,0	643,0	635,0	-
-	Hệ thống đèn trang trí tại trung tâm thị trấn Nga Sơn, huyện Nga Sơn	1	764,0	690,0	687,0	-
-	Tôn cao áp trúc kênh tưới trạm bơm Nga Thiện phục vụ chống hạn 2015	1	1.176,0	1.074,0	1.073,0	930,0
<b>2</b>	<b>XÃ NGA ĐIỀN</b>	<b>2</b>	<b>6.633,0</b>	<b>6.546,0</b>	<b>6.480,0</b>	<b>5.950,0</b>
-	Công sở xã Nga Điền	1	6.265,0	6.178,0	6.122,0	5.950,0
-	Kênh thoát nước khu dân cư xóm 6	1	368,0	368,0	358,0	-
<b>3</b>	<b>XÃ NGA HƯNG</b>	<b>1</b>	<b>1.006,0</b>	<b>1.006,0</b>	<b>916,0</b>	<b>916,0</b>
-	Di chuyển đường dây 10kv lộ 972 TG	1	1.006,0	1.006,0	916,0	916,0
<b>4</b>	<b>THỊ TRẤN NGA SƠN</b>	<b>2</b>	<b>7.497,0</b>	<b>7.040,0</b>	<b>6.950,0</b>	<b>5.931,0</b>
-	Hạ tầng KDC Tiểu khu 2 tuyến sân vận động huyện đi KDC Tây chùa	1	4.313,0	3.960,0	3.922,0	3.953,0
-	Đường phía bắc nhà văn hóa TK BĐ2 đi mương Bà Chiêm	1	3.184,0	3.080,0	3.028,0	1.978,0

<b>5</b>	<b>XÃ NGA THỦY</b>	<b>1</b>	<b>1.254,0</b>	<b>1.188,0</b>	<b>1.181,0</b>	<b>970,0</b>
-	Đường từ xóm 1 xã Nga Thủy đi xã Nga Thanh, huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa	1	1.254,0	1.188,0	1.181,0	970,0
<b>6</b>	<b>XÃ NGA VĂN</b>	<b>1</b>	<b>4.649,9</b>	<b>4.085,3</b>	<b>4.027,8</b>	<b>2.100,0</b>
-	Trung tâm VH thể thao	1	4.649,9	4.085,3	4.027,8	2.100,0
<b>B</b>	<b>Cấp xã quản lý (thâm quyền phê duyệt quyết toán của Chủ tịch UBND xã)</b>					
<b>I</b>	<b>Tổng cộng</b>	<b>12</b>	<b>14.505,0</b>	<b>13.478,1</b>	<b>13.113,7</b>	<b>10.919,6</b>
	Nhóm C					
<b>II</b>	<b>Chi tiết</b>	<b>12</b>	<b>14.505,0</b>	<b>13.478,1</b>	<b>13.113,7</b>	<b>10.919,6</b>
	Nhóm C					
<b>1</b>	<b>XÃ NGA AN</b>	<b>3</b>	<b>2.591,3</b>	<b>2.332,9</b>	<b>2.091,0</b>	<b>1.532,0</b>
-	Kênh cửa Hùng thôn 12	1	680,4	659,0	564,9	511,0
-	Kênh Tây đô thôn 11	1	1.025,1	897,9	835,2	631,0
-	Kênh làn chông thôn 9	1	885,7	775,9	690,9	390,0
<b>2</b>	<b>THỊ TRẤN NGA SƠN</b>	<b>1</b>	<b>838,0</b>	<b>838,0</b>	<b>825,0</b>	<b>423,0</b>
-	Cải tạo, sửa chữa khu tường niệm và nhà vệ sinh khu công sở Thị trấn Nga Sơn	1	838,0	838,0	825,0	423,0
<b>3</b>	<b>XÃ NGA THỦY</b>	<b>2</b>	<b>2.569,0</b>	<b>2.303,0</b>	<b>2.207,0</b>	<b>2.152,0</b>
-	Chợ trung tâm xã Nga Thủy. HM :hạ tầng kỹ thuật	1	1.256,0	1.133,0	1.072,0	1.046,0
-	Chợ trung tâm xã Nga Thủy. Ki ốt chợ và nhà vệ sinh	1	1.313,0	1.170,0	1.135,0	1.106,0
<b>4</b>	<b>XÃ NGA VĂN</b>	<b>2</b>	<b>1.585,7</b>	<b>1.709,2</b>	<b>1.695,7</b>	<b>1.357,6</b>
-	Đường bê tông xóm 1+3	1	1.085,9	1.250,8	1.241,1	997,6
-	Tường rào, cổng chợ Hoàng	1	499,8	458,4	454,6	360,0
<b>5</b>	<b>XÃ NGA YÊN</b>	<b>4</b>	<b>6.921,0</b>	<b>6.295,0</b>	<b>6.295,0</b>	<b>5.455,0</b>
-	Đường GT kênh mương tuyến 1 đến 3	1	2.665,0	2.442,0	2.442,0	2.200,0
-	Đường GT kênh mương tuyến 4 đến 6	1	1.928,0	1.741,0	1.741,0	1.400,0
-	Đường GT kênh mương tuyến 7 đến 9	1	801,0	723,0	723,0	560,0
-	Kiên cố hóa kênh mương từ Chùa Già đến cống 4 cửa	1	1.527,0	1.389,0	1.389,0	1.295,0

**2. Dự án chưa phê duyệt quyết toán**

**a) Dự án đã nộp Hồ sơ quyết toán**

TT	Loại dự án	Dự án trong thời hạn thẩm tra, phê duyệt quyết toán			Dự án chậm phê duyệt quyết toán dưới 24 tháng			Dự án chậm phê duyệt quyết toán từ 24 tháng trở lên			Ghi chú
		Số dự án	Tổng mức đầu tư	Tổng giá trị đề nghị quyết toán	Số dự án	Tổng mức đầu tư	Tổng giá trị đề nghị quyết toán	Số dự án	Tổng mức đầu tư	Tổng giá trị đề nghị quyết toán	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
<b>TỔNG CỘNG (A+B)</b>		<b>21</b>	<b>36.454,8</b>	<b>33.954,1</b>							
<b>A</b>	<b>Cấp huyện quản lý (thẩm quyền phê duyệt quyết toán của Chủ tịch UBND huyện)</b>										
<b>I</b>	<b>Tổng cộng</b>	<b>9</b>	<b>20.674,0</b>	<b>18.759,8</b>							
	Nhóm C										
<b>II</b>	<b>Chi tiết</b>	<b>9</b>	<b>20.674,0</b>	<b>18.759,8</b>							
	<b>Nhóm C</b>										
<b>1</b>	<b>BAN QLDA ĐTXD HUYỆN</b>	<b>7</b>	<b>9.511,0</b>	<b>8.460,0</b>							
-	Cải tạo, nâng cấp phòng khách tầng 2, UBND huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa	1	1.229,0	1.068,0							
-	Trung tâm thể dục thể thao huyện Nga Sơn; Hạng mục: Sân bóng chuyền bóng rổ xà đơn	1	1.216,0	1.094,0							
-	Trung tâm thể dục thể thao huyện Nga Sơn; Hạng mục: Tường rào sân vận động	1	840,0	754,0							
-	Trung tâm thể dục thể thao huyện Nga Sơn; Hạng mục: Tường rào loại 2, loại 3	1	1.196,0	1.075,0							
-	Trung tâm thể dục thể thao huyện Nga Sơn; Hạng mục: Sân để xe	1	1.215,0	1.048,0							
-	Sửa chữa cải tạo rãnh thoát nước đường trung tâm hành chính thị trấn Nga Sơn, huyện Nga Sơn	1	1.502,0	1.327,0							
-	Nhà bia nơi thành lập Đảng bộ huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa	1	2.313,0	2.094,0							
<b>2</b>	<b>XÃ NGA PHÚ</b>	<b>1</b>	<b>4.348,0</b>	<b>4.104,8</b>							
-	Trạm y tế xã	1	4.348,0	4.104,8							
<b>3</b>	<b>XÃ NGA VĂN</b>	<b>1</b>	<b>6.815,0</b>	<b>6.195,0</b>							
-	Công sở	1	6.815,0	6.195,0							



<b>B Cấp xã quản lý (thẩm quyền phê duyệt quyết toán của Chủ tịch UBND xã)</b>											
<b>I</b>	<b>Tổng cộng</b>	<b>12</b>	<b>15.780,8</b>	<b>15.194,3</b>							
	Nhóm C										
<b>II</b>	<b>Chi tiết</b>	<b>12</b>	<b>15.780,8</b>	<b>15.194,3</b>							
	<b>Nhóm C</b>										
<b>1</b>	<b>XÃ NGA PHÚ</b>	<b>9</b>	<b>12.162,8</b>	<b>12.014,3</b>							
-	Trường Tiểu học CS 2	1	2.723,3	2.655,2							
-	Đường Văn Đức Mai An Tiêm	1	1.511,4	1.545,4							
-	Nhà hiệu bộ trường THCS	1	2.889,3	2.920,9							
-	Tu sửa Trụ sở UBND xã nhà 2 tầng	1	927,2	916,8							
-	Tu sửa trường Tiểu học	1	541,4	478,3							
-	Cải tạo khuôn viên THCS	1	1.014,1	998,6							
-	Mở rộng mặt đường, vỉa hè trước UBND	1	951,2	936,0							
-	Cải tạo khuôn viên ao UBND xã	1	768,3	755,7							
-	Di chuyển đường dây 10kv	1	836,6	807,4							
<b>2</b>	<b>THỊ TRẤN NGA SƠN</b>	<b>3</b>	<b>3.618,0</b>	<b>3.180,0</b>							
-	Nhà tập đa năng trường Tiểu học Thị trấn	1	2.547,0	2.480,0							
-	Đài truyền thanh Thị trấn	1	601,0	500,0							
-	Đặt tên một số tuyến đường trên địa bàn Thị trấn	1	470,0	200,0							

**b. Dự án chưa nộp hồ sơ quyết toán**

TT	Loại dự án	Dự án trong thời hạn lập báo cáo quyết toán			Dự án chậm nộp báo cáo quyết toán dưới 24 tháng			Dự án chậm nộp báo cáo quyết toán từ 24 tháng trở lên			Ghi chú
		Số dự án	Tổng mức đầu tư	Tổng giá trị đề nghị quyết toán	Số dự án	Tổng mức đầu tư	Tổng giá trị đề nghị quyết toán	Số dự án	Tổng mức đầu tư	Tổng giá trị đề nghị quyết toán	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12



TỔNG CỘNG (A+B)		100	193.705,4	117.059,0	12	58.333,8	54.023,7	3	3.614,0	3.606,0	
<b>A</b>	<b>Cấp huyện quản lý (thẩm quyền phê duyệt quyết toán của Chủ tịch UBND huyện)</b>										
<b>I</b>	<b>Tổng cộng</b>	<b>33</b>	<b>122.816,4</b>	<b>63.085,4</b>	<b>12</b>	<b>58.333,8</b>	<b>54.023,7</b>	<b>2</b>	<b>2.592,0</b>	<b>2.584,0</b>	
	Nhóm C										
<b>II</b>	<b>Chi tiết</b>	<b>33</b>	<b>122.816,4</b>	<b>63.085,4</b>	<b>12</b>	<b>58.333,8</b>	<b>54.023,7</b>	<b>2</b>	<b>2.592,0</b>	<b>2.584,0</b>	
	<b>Nhóm C</b>										
<b>1</b>	<b>BAN QLDA ĐTXD HUYỆN</b>	<b>18</b>	<b>54.431,0</b>	<b>18.704,0</b>							
-	Đường giao thông hệ thống thoát nước, cây xanh, điện sáng khu dân cư TK 1 và TK Ba Đình II	1	14.850,0	5.340,0							
-	Đường giao thông hệ thống thoát nước, cây xanh, điện sáng đường Yên Ninh đi tỉnh lộ 527B	1	14.556,0	3.000,0							
-	Cầu mậu tài thị trấn huyện Nga Sơn	1	3.993,0	-							
-	Cải tạo, nâng cấp khuôn viên và đèn thờ mẫu khu di tích danh thắng Động Từ Thức, xã Nga Thiện; Hạng mục: Sân đường nội bộ	1	1.267,0	400,0							
-	Cải tạo, nâng cấp khuôn viên và đèn thờ mẫu khu di tích danh thắng Động Từ Thức, xã Nga Thiện, huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa; Hạng mục: Bồn hoa, cây cảnh và sân khuôn viên	1	1.060,0	300,0							
-	Nhà quản lý động Từ Thức huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh hóa	1	947,0	300,0							
-	Cải tạo, nâng cấp khuôn viên và đèn thờ mẫu khu di tích danh thắng Động Từ Thức, xã Nga Thiện, huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa; Hạng mục: Tường chắn bờ kè, sân bê tông mở rộng	1	584,0	300,0							
-	Đường giao thông, hệ thống thoát nước, cây xanh, điện sáng tiểu khu 1, tiểu khu Ba Đình 2. Hạng mục: Điện chiếu sáng	1	2.998,0	2.120,0							
-	Sửa chữa cải tạo trạm bơm tưới số 1 thị trấn Nga Sơn, huyện Nga Sơn	1	532,0	-							
-	Cải tạo, nâng cấp khuôn viên và đèn thờ mẫu khu di tích danh thắng Động Từ Thức, xã Nga Thiện, huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa; Hạng mục: Nhà vệ sinh	1	419,0	300,0							

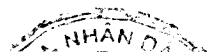
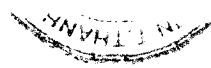
(Uyển)



-	Nhà quản lý động Từ Thức xã Nga Thiện, huyện Nga Sơn	1	948,0	300,0						
-	Cải tạo, nâng cấp khuôn viên và đền thờ mẫu khu di tích danh thắng Động Từ Thức, xã Nga Thiện, huyện Nga Sơn; Hạng mục: Xây dựng nhà dịch vụ, điện chiếu sáng ngoài nhà và các hạng mục phụ trợ	1	1.267,0	200,0						
-	Kè mái kênh và nắn dòng kênh Hưng Long đoạn hạ lưu cầu Yên Hải khắc phục sạt lở bờ tả do mưa lũ gây ra năm 2015	1	1.094,0	204,0						
-	Sửa chữa, cải tạo ao sen và cầu vào Động Từ Thức, xã Nga Thiện, huyện Nga Sơn	1	943,0	535,0						
-	Sửa chữa cống tiêu tại Km 1+550 trên kênh Văn Trường Thiện và sửa chữa cầu tại Km2+773 trên kênh tưới bắc trạm bơm Xa Loan xã Nga Trường phục vụ chống hạn năm 2015	1	1.071,0	-						
-	Xây dựng nâng cấp trường MN xã Nga Nhân	1	3.697,0	2.605,0						
-	Đường giao thông xã Nga Trường đi Nga Thiện, huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa	1	1.227,0	800,0						
-	Hạ tầng khu dân cư làng nghề	1	2.978,0	2.000,0						
<b>2</b>	<b>XÃ NGA BẠCH</b>	<b>1</b>	<b>2.718,0</b>	<b>2.500,0</b>	<b>1</b>	<b>2.757,8</b>	<b>2.602,7</b>			
-	Nhà lớp học bộ môn trường THCS				1	2.758	2.603			
-	Nhà bệnh nhân trạm y tế	1	2.718,0	2.500,0						
<b>3</b>	<b>XÃ NGA ĐIỀN</b>	<b>1</b>	<b>5.845,0</b>	<b>5.845,0</b>	<b>2</b>	<b>1.484,0</b>	<b>1.484,0</b>	<b>2</b>	<b>2.592,0</b>	<b>2.584,0</b>
-	Đường Gt xóm 6, 7							1	1.024,0	1.024,0
-	Đài tưởng niệm							1	1.568,0	1.560,0
-	Nhà hiệu bộ trường TH 1				1	902,0	902,0			
-	NHà văn hóa xã	1	5.845,0	5.845,0						
-	Sửa chữa trường TH 1				1	582,0	582,0			
<b>4</b>	<b>XÃ NGA GIÁP</b>	<b>2</b>	<b>8.554,0</b>	<b>6.742,0</b>						
-	Cải tạo khuôn viên công sở	1	4.073,0	3.270,0						
-	Đường giao thông từ Chợ Dún - đi Nội 1	1	4.481,0	3.472,0						



<b>5</b>	<b>XÃ NGA LIÊN</b>	<b>1</b>	<b>5.800,0</b>	<b>2.542,0</b>						
-	Nhà Văn Hoá xã Nga Liên	1	5.800,0	2.542,0						
<b>6</b>	<b>XÃ NGA LĨNH</b>				<b>4</b>	<b>14.614,0</b>	<b>14.614,0</b>			
-	Trường THCS Nga Lĩnh				1	4.700,0	4.700,0			
-	Nhà truyền thông xã Nga Lĩnh				1	3.083,0	3.083,0			
-	Trạm y tế xã Nga Lĩnh				1	5.559,0	5.559,0			
-	Đường bà Thà đi kênh cấp 1				1	1.272,0	1.272,0			
<b>7</b>	<b>XÃ NGA HƯNG</b>	<b>1</b>	<b>8.783,0</b>	<b>6.015,0</b>						
-	Trung tâm Văn hóa thể thao	1	8.783,0	6.015,0						
<b>8</b>	<b>XÃ NGA NHÂN</b>	<b>2</b>	<b>10.979,0</b>	<b>7.118,0</b>						
-	Xây dựng trạm y tế xã	1	3.714,0	2.300,0						
-	Công sở nhà làm việc 3 tầng UBND xã	1	7.265,0	4.818,0						
<b>9</b>	<b>XÃ NGA THÁI</b>	<b>1</b>	<b>11.056,0</b>							
-	Hạ tầng Nam kênh An Thái	1	11.056,0							
<b>10</b>	<b>XÃ NGA THỦY</b>				<b>1</b>	<b>541,0</b>	<b>541,0</b>			
-	Cải tạo nâng cấp trường tiểu học xã Nga Thủy. HM: Lát gạch sân trường				1	541,0	541,0			
<b>11</b>	<b>XÃ NGA TRUNG</b>	<b>1</b>	<b>8.051,0</b>	<b>7.020,0</b>	<b>2</b>	<b>5.737,0</b>	<b>3.690,0</b>			
-	Công sở xã Nhà làm việc 3 tầng	1	8.051,0	7.020,0						
-	Sân văn hóa thể thao				1	3.235,0	1.945,0			
-	Hạng mục: Hệ thống thoát nước từ đường Quốc lộ 10 xóm 2, xã Nga Trung đi Nga Mỹ				1	2.502,0	1.745,0			
<b>12</b>	<b>XÃ NGA VÃN</b>	<b>5</b>	<b>6.599,4</b>	<b>6.599,4</b>						
-	Khuôn viên công cơ	1	1.178,3	1.178,3						
-	Nhà công vụ	1	1.152,4	1.152,4						
-	Đường GT cầu Thổ đi gò Bình	1	1.213,1	1.213,1						
-	Đường GT ô Ninh đi Đồng Lộ	1	1.467,5	1.467,5						



-	Đường GT xóm 9 đi đường núi Sên	1	1.588,1	1.588,1							
<b>13</b>	<b>XÃ NGA VỊNH</b>				<b>1</b>	<b>5.494,0</b>	<b>5.185,0</b>				
-	Công sở xã Nga Vịnh				1	5.494,0	5.185,0				
<b>14</b>	<b>XÃ NGA YÊN</b>				<b>1</b>	<b>27.706,0</b>	<b>25.907,0</b>				
-	Nhà văn hóa nhà công sở				1	27.706,0	25.907,0				
<b>B</b>	<b>Cấp xã quản lý (thẩm quyền phê duyệt quyết toán của Chủ tịch UBND xã)</b>										
<b>I</b>	<b>Tổng cộng</b>	<b>67</b>	<b>70.889</b>	<b>53.974</b>				<b>1</b>	<b>1.022,0</b>	<b>1.022,0</b>	
	Nhóm C										
<b>II</b>	<b>Chi tiết</b>	<b>67</b>	<b>70.889,0</b>	<b>53.973,6</b>				<b>1</b>	<b>1.022,0</b>	<b>1.022,0</b>	
	Nhóm C										
<b>1</b>	<b>XÃ NGA BẠCH</b>	<b>3</b>	<b>1.698,0</b>								
-	Tuyến đường đồng sy từ tỉnh lộ 524 đến dong bánh lòn	1	699,0								
-	Tuyến đường từ tỉnh lộ 524 đến dong thọ cao	1	385,0								
-	Tuyến đường từ công 4 cửa đến ao lai	1	614,0								
<b>2</b>	<b>XÃ NGA GIÁP</b>	<b>6</b>	<b>12.888,3</b>	<b>9.038,9</b>							
-	Kênh B5a đoạn 2	1	1.513,0	1.187,3							
-	Sân vận động	1	2.691,4	2.133,4							
-	Công sở 3 tầng	1	6.690,0	4.245,2							
-	Cải tạo trạm y tế xã	1	709,2	530,0							
-	Cầu qua kênh noi 4	1	837,0	613,0							
-	Kênh tưới đồng Te	1	447,8	330,0							
<b>3</b>	<b>XÃ NGA HƯNG</b>	<b>11</b>	<b>10.181,0</b>	<b>6.032,0</b>							
-	Đường giao thông Tuyến 9	1	517,0	320,0							
-	Kênh mương Tuyến 1 và Tuyến 10	1	1.081,0	750,0							
-	Đường GT Tuyến 4 mã cổ X1, mã châu	1	1.000,0	750,0							
-	Chỉnh trang Nghĩa địa Đồng công	1	626,0	400,0							



-	Trường rào Nghĩa địa Đồng công	1	1.079,0	554,0						
-	Trường rào, đường GT Nghĩa địa ĐC	1	1.031,0	551,0						
-	Trường bao Công phụ Nghĩa địa ĐC	1	1.111,0	565,0						
-	Kênh mương Tuyến 1 đoạn 1	1	1.226,0	900,0						
-	Kênh mương Tuyến 1 đoạn 2	1	942,0	600,0						
-	Kênh mương Tuyến 2 đoạn 1	1	1.136,0	600,0						
-	Mương từ TV số 4 đi đường cái Nga Mỹ	1	432,0	42,0						
<b>4</b>	<b>XÃ NGA NHÂN</b>	<b>7</b>	<b>6.450,0</b>	<b>5.180,0</b>						
-	Đường giao thông Từ nhà ông châu đến nhà ông phủ xóm 4 ( L = 125 ) Tuyến 2 từ cụm điều tiết đến cầu sao sa ( L = 303 ) Tuyến 3 từ cầu sao đến nghĩa trang lâu phường ( L = 397 )	1	1.139,0	1.000,0						
-	Tuyến đườn từ đường thống nhất đi kênh N6	1	1.193,0	1.000,0						
-	Cải tạo sửa chữa trường lớp học trường Mầm non	1	685,0	600,0						
-	Xây dựng đường thống nhất đoạn từ Quốc lộ 10 đoạn K 0 + 00 đến K0 + 740m	1	1.200,0	950,0						
-	Xây dựng đường thống nhất tuyến 2 đoạn K 0 + 740 đến K1 + 449m	1	1.227,0	980,0						
-	XD công trình cầu bê vè xóm 5	1	395,0	200,0						
-	Cải tạo trạm y tế xã	1	611,0	450,0						
<b>5</b>	<b>XÃ NGA THẠCH</b>	<b>4</b>	<b>3.772,0</b>	<b>2.411,0</b>						
-	Đường bà Già đồng Bê	1	692,0	380,0						
-	Cải tạo, sửa chữa đài tưởng niệm	1	565,0	250,0						
-	Kênh Chống Mỹ Phương Phú	1	1.241,0	895,0						
-	Kênh Chống Mỹ Thanh Lãng	1	1.274,0	886,0						
<b>6</b>	<b>XÃ NGA THẮNG</b>	<b>2</b>	<b>2.056,0</b>	<b>1.498,0</b>						
-	Năm nhà bia căn cứ di tích LSCM	1	1.011,0	670,0						
-	Cải tạo nâng cấp trường THCS	1	1.045,0	828,0						

12/03/2012

<b>7</b>	<b>XÃ NGA THÀNH</b>	<b>14</b>	<b>11.161,7</b>	<b>11.161,7</b>						
-	Đường cửa hữu trước UBND	1	1.418,6	1.418,6						
-	Đường nối Nga Liên - đi Nga thành	1	803,9	803,9						
-	Đường Nga thành đi Nga An 403.35	1	512,3	512,3						
-	Đường Nga thành đi Nga An 993.7	1	855,8	855,8						
-	Đường Ngõ trọng HĐ đi trang trại	1	450,7	450,7						
-	Đường vào nghĩa địa mã lớn	1	448,9	448,9						
-	Đường khu trang trại chân thông	1	754,3	754,3						
-	Kênh ông tôn đi ông Hanh	1	494,9	494,9						
-	Cầu qua kênh vượt cấp	1	1.142,8	1.142,8						
-	Cải tạo nghĩa trang cồn đình	1	781,0	781,0						
-	Cải tạo nghĩa trang mã lớn	1	1.230,5	1.230,5						
-	Đường từ cổng đông thành cấp 1	1	1.432,2	1.432,2						
-	Đường nối Nam thành đi Xuân thành	1	485,4	485,4						
-	Đường ra khu trang trại Hồ đông	1	350,4	350,4						
<b>8</b>	<b>THỊ TRẤN NGA SON</b>	<b>3</b>	<b>3.909,0</b>	<b>3.065,0</b>			<b>1</b>	<b>1.022,0</b>	<b>1.022,0</b>	
-	Đường từ nhà ông Hội đi đường 527						1	1.022,0	1.022,0	
-	Đường giao thông vào nhà Văn hóa TK3	1	1.568,0	1.435,0						
-	ĐGT Qlô 10 đi nhà VH Hưng long và KDC Tk2	1	882,0	750,0						
-	Đường xen cư khu dân cư Đưng thông	1	1.459,0	880,0						
<b>9</b>	<b>XÃ NGA TRUNG</b>	<b>4</b>	<b>3.364,0</b>	<b>2.759,0</b>						
-	Công sở hạng mục phòng cháy chữa cháy	1	706,0	599,0						
-	Trường Mầm non Hạng mục: Sửa chữa, chống xuống cấp sàn mái nhà lớp học	1	821,0	800,0						
-	Trường tiểu học Hạng mục: Sửa chữa, chống xuống cấp sàn mái nhà lớp học	1	589,0	400,0						
-	Trường trung HCS Hạng mục: Cán tạo, sửa chữa trường THCS	1	1.248,0	960,0						



<b>10</b>	<b>XÃ NGA VÃN</b>	<b>7</b>	<b>7.117,0</b>	<b>4.958,0</b>							
-	Đường bê tông xóm 2+6+9	1	1.914,0	1.540,0							
-	Đường bê tông xóm 10	1	448,0	309,0							
-	Khuôn viên công cơ	1	1.173,0	900,0							
-	Nhà công vụ	1	1.152,0	900,0							
-	Nhà lều chợ Hoàng	1	1.006,0	620,0							
-	San lấp MB chợ Hoàng	1	835,0	417,0							
-	Cải tạo đài tưởng niệm 2016	1	589,0	272,0							
<b>11</b>	<b>XÃ NGA YÊN</b>	<b>6</b>	<b>8.292,0</b>	<b>7.870,0</b>							
-	Nâng cấp tuyến nối đường YN với TH	1	3.351,0	3.076,0							
-	Cải tạo khuôn viên trường Tiểu học	1	837,0	761,0							
-	Sửa chữa hội trường trường Tiểu học	1	788,0	717,0							
-	Cải tạo nâng cấp nhà lớp học trường MN	1	1.139,0	1.139,0							
-	Nâng cấp cải tạo nhà lớp học trường TH	1	1.153,0	1.153,0							
-	Cải tạo kênh tưới trạm bơm ba mô	1	1.024,0	1.024,0							